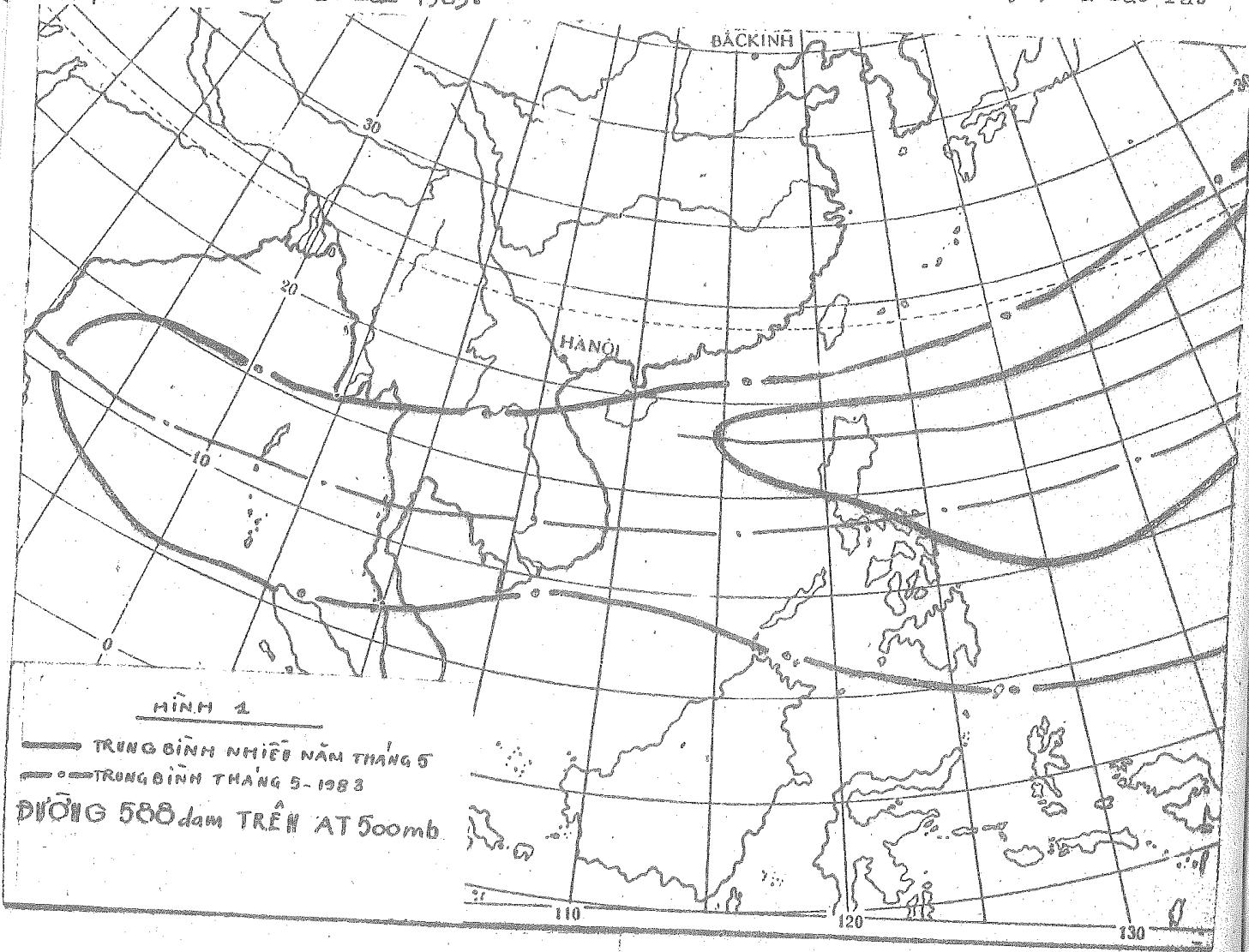


Nguyễn Ngọc Thực, Dương Liên Châu  
Cục Dự báo KTTV

### I - QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ SỰ DI CHUYỂN CỦA BÁO SỐ 1

Mùa bão năm nay đến khá muộn, mãi tới gần cuối tháng VI mới xuất hiện cơn bão đầu tiên ở tây Thái Bình Dương, cũng là cơn bão số 1 hình thành ở biển Đông và di vào nước ta.

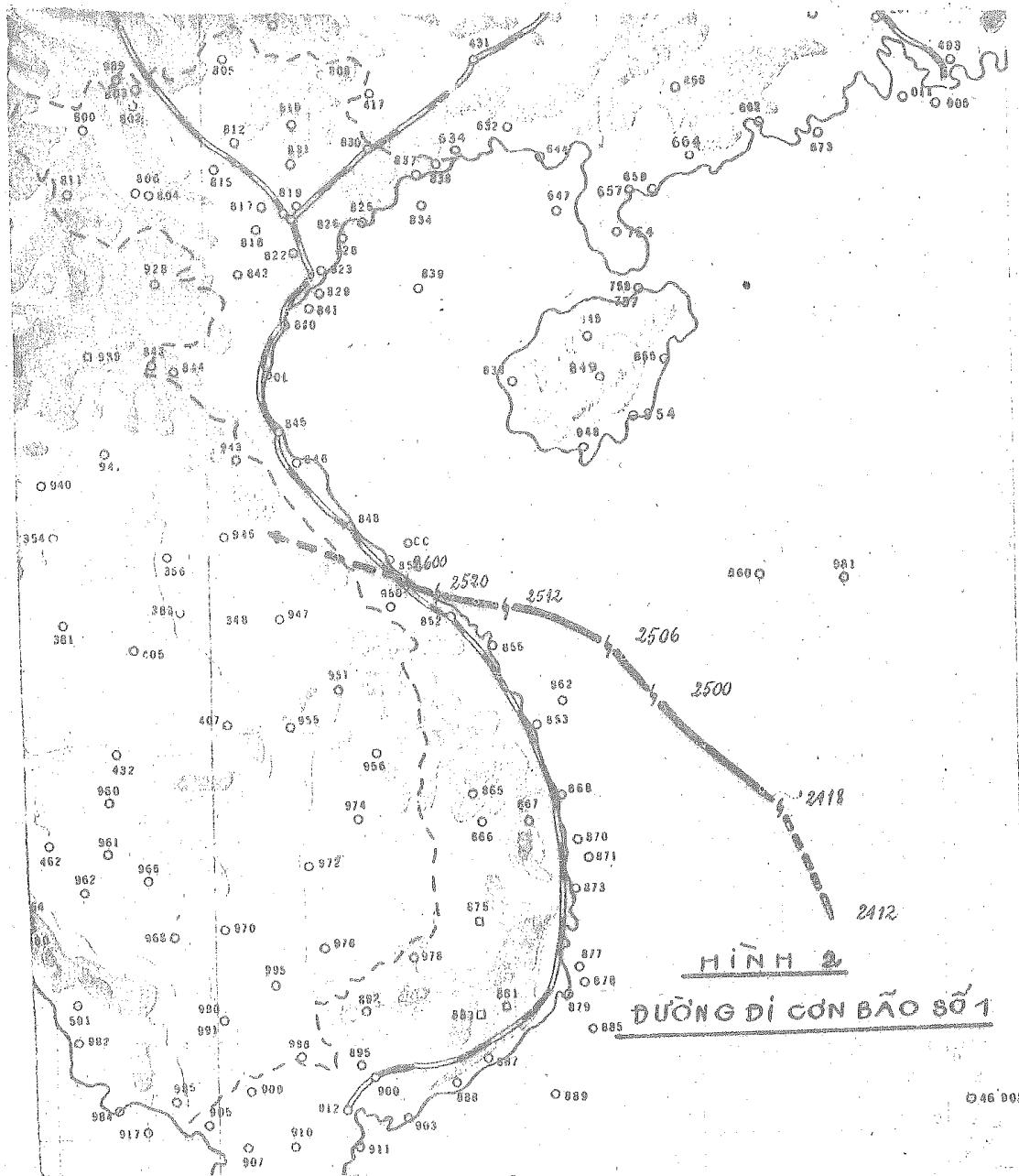
So với trung bình nhiều năm, từ tháng I đến hết tháng VI năm nay, luồng cao áp phó nhiệt đới Thái Bình Dương hoạt động ở vĩ độ khá thấp, trục của luồng cao này dao động trong khoảng  $15^{\circ}$  -  $16^{\circ}$ N (tháng III, IV) và  $13^{\circ}$  -  $14^{\circ}$ N (tháng V, VI); rìa phía nam của đường 588 (trên 500 mb) hầu như đều dao động trong khoảng từ  $0^{\circ}$  -  $5^{\circ}$ N, điều đó giải thích nguyên nhân mùa bão năm nay đến rất muộn, và bão rất ít trong 6 tháng đầu năm 1983.



Bão số 1 được phát triển từ một vùng áp thấp đơn độc ở phía nam biển Đông; ngày 23/VI áp thấp này ở khoảng  $13^{\circ}\text{N}$  -  $113^{\circ}\text{E}$  với trị số khí áp trung tâm 1003 mb, ngày 24 phát triển thành áp thấp nhiệt đới, qua ảnh mây vệ tinh có thể thấy được một vùng này đang xoáy với sức gió mạnh nhất khoảng cấp 6, di chuyển theo hướng bắc tây bắc với tốc độ 30 km/giờ. Đến sáng 25/VI áp thấp nhiệt đới phát triển thành bão, sức gió mạnh nhất vùng gần trung tâm 35 KTS (cấp 8), và di chuyển theo hướng tây bắc, tốc độ khoảng 25 km/giờ, từ 13h ngày 25 đến sáng sớm 26/VI bão di chuyển theo hướng tây tây bắc, tốc độ khoảng 15 km/giờ, vào đất liền khoảng giữa Huế - Đông Hà (Bình tri thiêng) rồi dồn lên nhanh thành vùng áp thấp tiếp tục di chuyển theo hướng tây tây bắc qua Lào và tan ở đó.

## II - HÌNH THẾ SYNOPSIS VÀ HƯỚNG DI CHUYỂN CỦA BÃO

1. Bão số 1 di chuyển tương đối ổn định, hướng di chuyển lệch dần từ bắc tây bắc đến tây bắc rồi tây tây bắc (ngược chiều kim đồng hồ) hình 2.



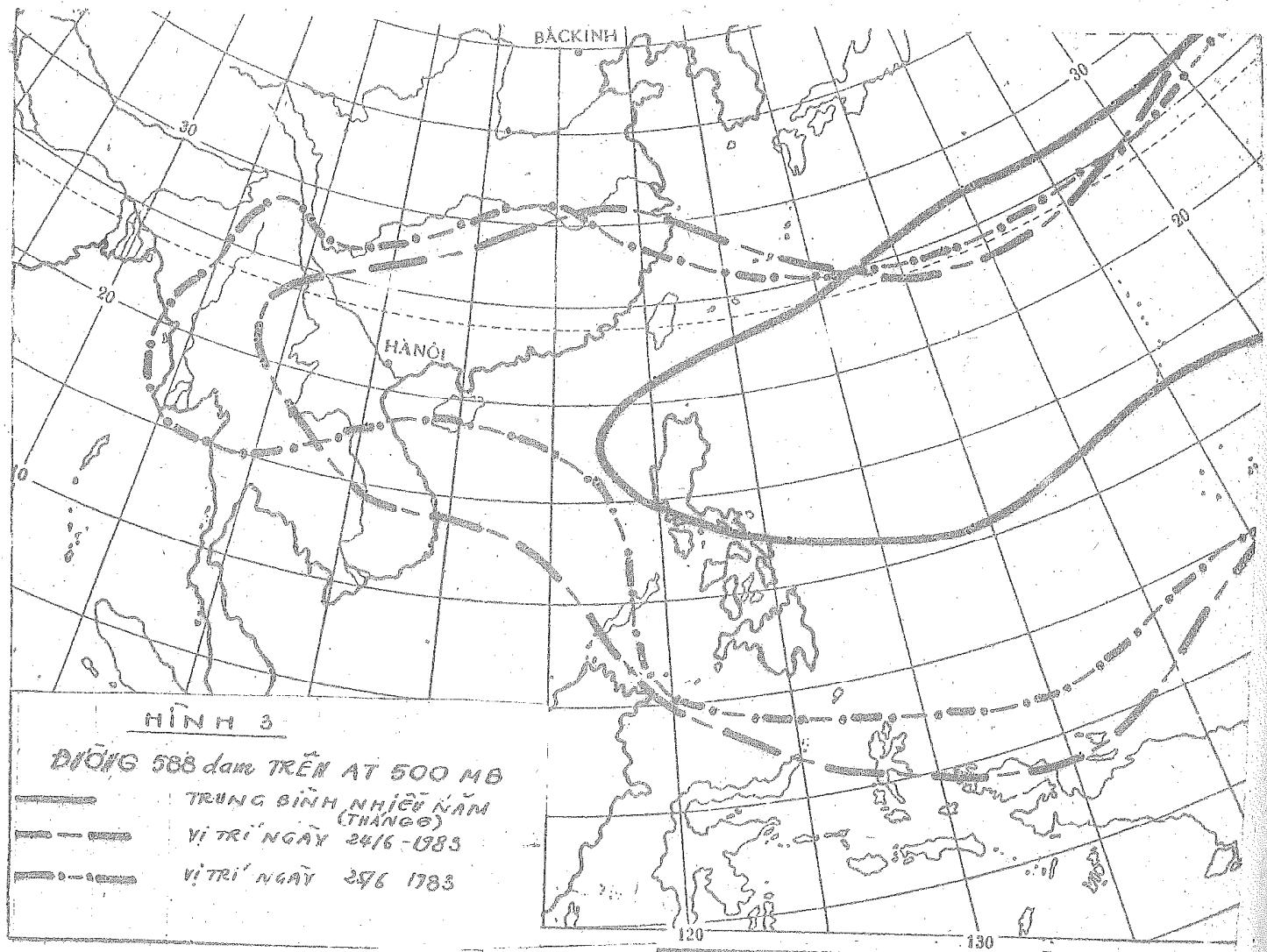
Có 2 nguyên nhân sau đây dẫn đến hướng di như trên của bão :

a) Trục của lưỡi cao phô nhiệt đới (trên phạm vi phía bắc và tây bắc bão) suýt trong cả quá trình bão di chuyển từ 23 - 26/VI có vị trí rất ổn định khoảng  $22 - 23^{\circ}\text{N}$  ở đoạn tây tây nam và khoảng  $23 - 24^{\circ}\text{N}$  ở đoạn đông đông bắc (trục lưỡi cao có hướng đông đông bắc - tây tây nam).

b) Lưỡi cao phô nhiệt đới ngày càng phát triển rõ rệt, được thể hiện :

- Ngày 25/VI đường 592 dọc địa thế vị đồng kín có vị trí ở ngay phía bắc bão.
- Rìa phía tây của đường 588 dọc (500mb) từ 23 - 26/VI ngày càng di chuyển sâu về phía tây bắc của bão.

2. Bão số 1 đổ bộ vào mốc ta có vị trí khá thấp : ( $16,6^{\circ}\text{N}$ ) so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ (trên  $20^{\circ}\text{N}$ ). Theo số liệu trung bình nhiều năm, rìa xa nhất về phía tây của đường 588 dọc (500mb) của cao áp phô nhiệt đới ở khoảng  $116 - 118^{\circ}\text{E}$  (trong tháng VI), vì vậy hầu hết những con bão hoạt động trên biển Đông vào tháng này thường đi vào đất liền ở phía bắc  $20^{\circ}\text{N}$  (duyên hải nam Trung hoa hoặc ven biển Bắc bộ). Trái lại, trong trường hợp con bão số 1, rìa phía tây đường 588 dọc như đã nói ở phần 1 ngày càng di về phía tây, có vị trí xa nhất (về phía tây) ở  $100^{\circ}\text{E}$  (ngày 23) đến  $93^{\circ}\text{E}$  ngày 25/VI (hình 3).



Đo trực lưu cao khá ổn định, càng đi xa về phía tây vị trí trực càng thấp (như đã nói ở phần 1) đồng thời rìa phía tây của đường 588 dọc dã tiến xa về phía tây hơn nhiều so với trung bình nhiều năm, nên bão số 1 đã đổ bộ vào nam Bình triết thiên (vĩ độ thấp).

### III - MỘT SỐ YẾU TỐ KHÍ TƯỢNG TRONG CƠN BÃO

Theo số liệu thu thập được về diễn biến khí áp từ những đài trạm gần trung tâm bão di qua, tóm thành lập bảng sau (từ 1h - 7h Việt nam ngày 26/VI).

Bảng 1. Trí số khí áp gần trung tâm bão số 1 (mb) ngày 26/VI  
theo giờ Việt nam.

Tên đài trạm	1h	2h	3h	4h	5h	6h	7h
Đồng hới	1001,4	1000,6	999,8	x	999,7	1000,3	1000,5
Cần cù	999,9	999,9	999,2	999,1	999,0	999,2	999,3
Huế	997,5	996,8	996,5	996,5	996,7	998,3	998,7

Từ bảng này thấy khí áp thấp nhất do được khi bão vào bờ là 996,5mb tại trạm khí tượng Huế lúc 252000Z và 252100Z (tức 3 - 4h sáng 26/VI). Mặt khác, sức gió mạnh nhất ở vùng gần trung tâm bão chỉ tới cấp 7, cấp 8 và phạm vi gió mạnh rất hẹp, nhưng quan trắc gió trên thực tế cho thấy gió mạnh cấp 7 ở vùng biển Bình triết thiên - Quảng nam - Đà Nẵng, và gió cấp 5 có lúc cấp 6 ở vùng ven biển Nghệ Tĩnh - Bình triết thiên. Vì vậy những thiệt hại do bão số 1 gây ra hầu như không đáng kể.

Bão số 1 từ khi hình thành tới khi vào bờ chỉ tồn tại trên biển thời gian ngắn 20 - 30h, không nằm trong dải hội tụ nhiệt đới, quy mô, kích thước nhỏ, sau khi vào bờ bão dần lên nhanh và di chuyển nhanh qua phía tây nên vùng mưa lởn không rộng, cường độ mưa cũng không lớn so với những cơn bão khác (bảng 2).

Bảng 2 : Phân bố lượng mưa của bão số 1.

Tên đài trạm	Lượng mưa mm	Tên đài trạm	Lượng mưa mm
Quỳnh Lưu	51	Huế	284
VĨNH	67	Cẩm Lệ	244
Hà tĩnh	30	Ái Nghĩa	190
Kỳ Anh	35	Phú Ninh	178
Ba Đồn	51	Thăng Bình	179
Đồng Hới	37	Tiên Phước	96
Đồng Hà	74	Vĩnh Trinh	125
Thạch Hãn	117	Quảng Ngãi	78
Quảng Trị	124	Quy Nhơn	68
Kim Long	216		

Từ bảng phân bố lượng mưa ta thấy bão số 1 đã mang lại cho khu vực từ nam Bình tri thiền đến vùng đồng bằng ven biển tỉnh Quảng nam - Đà Nẵng lượng mưa 100 - 300mm, nhò vây bão đã giải quyết được một phần quan trọng tinh hình hạn ở khu vực này; ở các nơi khác như bắc Bình tri thiền - Nghệ tinh , và tinh Nghĩa bình, tổng lượng mưa chỉ đạt 50 - 100mm, chưa đáp ứng được yêu cầu nước cho chong hạn. Ở Bắc bộ và Thanh hóa, mưa do ảnh hưởng của bão hầu như không đáng kể, tinh hình hạn hán vẫn kéo dài rất nghiêm trọng.

#### IV - KẾT LUẬN

1. Ở tây Thái bình dương năm nay mùa bão đến chậm, số con bão trong 6 tháng đầu năm ít hơn nhiều so với trung bình nhiều năm. Bão số 1 là con bão đầu tiên ở tây Thái bình dương và cũng là con bão số 1 hoạt động trên biển Đông và đổ bộ vào nước ta.
2. Bão số 1 có hướng di chuyển ổn định, hoạt động ngoài biển và đổ bộ vào đất liền đều ở vĩ độ khá thấp.
3. Bão số 1 là một con bão nhỏ, tuổi thọ rất ngắn, bão không những không gây thiệt hại mà còn giải quyết được hạn cho một số tinh ở trung Trung bộ ./.

#### VỀ NHỮNG MỤC TIÊU KINH TẾ VÀ XÃ HỘI CỦA NGÀNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN (tiếp theo trang 3)

##### Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết của Bộ Chính tri về chính sách khoa học và kỹ thuật.
2. Nghị quyết 51-HĐBT về một số vấn đề công tác khoa học và kỹ thuật năm 1983 và những năm tiếp theo.
3. Số-nay-đơ R. Ứng dụng khí tượng vào phát triển kinh tế và xã hội . WMO 1974.
4. Chương trình dài hạn 1984-1993. Đại Hội IX WMO 1983.
5. Bec-na A. Giáo trình đào tạo nghiệp vụ trong lĩnh vực ứng dụng khí tượng vào phát triển kinh tế và xã hội.
6. Quic. M. Sử dụng thông tin khí tượng trong phát triển kinh tế WMO 1974.